

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản số: 194/2020/HSST
Ngày 15/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Bạc Thị Liên

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thị Hồng Phụng
2. Bà Bạc Thị Kiên

- **Thư ký phiên toà:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Điện Biên.

- **Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:** Ông Trần Hồng Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 15/9/2020 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 214/2020/HSST ngày 28/8/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2020/QĐXX-HS ngày 01/9/2020 đối với bị cáo:

1.Họ và tên. Cà Văn X.Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

Sinh năm 1966. Tại Điện Biên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản Ch, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt nam. Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ văn hoá: 7/10.

Con ông: Cà Văn I, sinh năm 1939, con bà: Quảng Thị S (đã chết); Gia đình bị cáo có 3 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình. Vợ: Lò Thị X sinh năm 1975; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất, sinh năm 1999. Tiền án; Tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án xét xử. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/6/2020. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2.Những người có nghĩa vụ liên quan: Mai Quyền L, sinh năm 1999. Trú tại đội 9, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Lù Văn T, sinh năm 2000. Trú tại bản C, xã Th, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 5/2020 đến ngày 13/6/2020, Cà Văn X đã đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân và 02 lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lù Văn T, Mai Quyền L, thu được số tiền 80.000 đồng. Cụ thể như sau:

Lần 1: Vào khoảng đầu tháng 5/2020, Cà Văn X đi bộ từ nhà ở bản C, xã Th, huyện Đ đến Trung tâm Y tế huyện Đ với mục đích để uống thuốc Methadone. Sau khi uống thuốc xong, X đi ra khu vực nghĩa trang gần Trung tâm Y tế huyện Đ thì gặp và mua được của một người thanh niên dân tộc Thái, không biết tên, tuổi, địa chỉ, 01 viên Methamphetamine với giá 20.000 đồng. Sau đó, X cất giấu ma túy vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Vào buổi sáng cùng ngày, khi X đang ngồi trên giường tại gầm nhà sàn thì Lù Văn T, sinh năm 2000, trú tại bản C, xã Th, huyện Đ, là cháu ruột của X, đi vào gầm nhà sàn hỏi mua của X 01 viên Methamphetamine, X đồng ý và đã bán cho T 01 viên Methamphetamine (không được gói bằng gì) với giá 30.000 đồng. Sau khi nhận viên Methamphetamine, Tươi mang đến khu vực đường thuộc bản C, xã Th, huyện Đ sử dụng hết bằng hình thức hút. Còn số tiền 30.000 đồng bán ma túy cho T, X đã chi tiêu cá nhân hết.

Lần 2: Khoảng 08 giờ ngày 13/6/2020 Cà Văn X một mình đi bộ từ nhà đến bản X, xã Th, huyện Đ với mục đích tìm mua Heroine cùng Methamphetamine về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến nơi, X gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ, 01 gói Heroine với giá 40.000 đồng và 01 gói được gói bên ngoài bằng nilon màu đỏ, bên trong có 48 viên Methamphetamine với giá 960.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, X cất giấu toàn bộ vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ về nhà. Về đến nhà, X lấy 03 ống kim loại màu trắng đều có chiều dài là 6cm, đường kính 0,4cm ở trong giỏ đựng lươn treo trên cột nhà rồi cho 47 viên Methamphetamine vào 03 ống kim loại, bịt kín 02 đầu ống kim loại bằng nilon màu trắng và cất giấu vào các vị trí khác nhau trong nhà của mình với mục đích nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng; còn lại 01 viên Methamphetamine cùng 01 gói Heroine, X cất giấu trong túi quần bên phải X đang mặc. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi Xiên đang ở gầm nhà sàn thì Mai Q L, sinh năm 1999, trú tại đội 9, xã T, huyện Đ vào nhà hỏi mua 01 viên Methamphetamine, X đồng ý và đã bán cho L 01 viên Methamphetamine với giá 50.000 đồng. Sau khi nhận viên Methamphetamine, L mang đến khu vực cánh đồng thuộc xã T, huyện Đ sử dụng hết.

Đến hồi 15 giờ cùng ngày, khi X đang ngồi ở giường tại gầm nhà sàn thì bị tổ công tác Công an huyện Điện Biên phối hợp với Công an xã Th vào nhà X kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên phải X đang mặc có 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng, khối lượng 0,16 gam và số tiền 50.000 đồng X bán ma túy cho Mai Quyền L mà có.

Hồi 16 giờ cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Cà Văn X, thu giữ 03 ống kim loại màu trắng, đều có chiều dài 06 cm và đường kính 0,4cm, được bịt kín 02 đầu bằng nilon màu trắng, trong đó: 01 ống kim loại mở bên trong có 20 viên Methamphetamine màu hồng thu tại đầu giường ngủ của X; 01 ống kim loại mở bên trong có 14 viên Methamphetamine màu hồng thu tại vách ngăn gian bếp nhà X và 01 ống kim loại mở bên trong có 13 viên Methamphetamine màu hồng thu tại góc hiên nhà của X. Tổng khối lượng 47 viên Methamphetamine thu giữ là 4,79 gam.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 14/6/2020 đã xác định:

-Toàn bộ số cục, bột màu trắng nghi heroine thu giữ khi bắt quả tang Cà Văn X có khối lượng là 0,16gam trích 0,04gam gửi giám định.

- 20 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp có khối lượng 2,05gam, trích mẫu 0,2gam gửi giám định ký hiệu M1.
- 14 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp có khối lượng 1,43gam, trích mẫu 0,2gam gửi giám định ký hiệu M2.
- 13 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp có khối lượng 1,31gam, trích mẫu 0,2gam gửi giám định ký hiệu M3.

Tổng khối lượng 47 viên nén màu hồng nghi ma túy tổng hợp thu giữ của Cà Văn X là 4,79 gam, tổng trích mẫu 0,6 gam gửi giám định. Còn lại 4,19gam.

Tại bản kết luận giám định số 558/GĐ-PC09 ngày 22/6/2020 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận:

-Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Cà Văn X gửi giám định là chất ma túy loại heroine.

- 03 mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Cà Văn X gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Cà Văn X gồm 0,16 gam chất bột màu trắng và 4,79gam viên nén màu hồng. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản cáo trạng số 214/CT-VKSĐB ngày 25/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Cà Văn X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điểm b Khoản 2 Điều 251/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Cà Văn X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 251/BLHS; Điểm r, s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Cà Văn X từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Căn cứ Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47/ BLHS; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng.

Căn cứ: Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Đ không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo X thấy rằng: Cà Văn X là đối tượng nghiện chất ma túy bị cáo đã hai lần bán ma túy cho Lù Văn T và Mai Quyền L cụ thể:

Lần 1: Vào buổi sáng ngày đầu tháng 5/2020 X đã bán cho Lù Văn T là người nghiện ma túy cùng bản 30.000đ/ 01 viên Methamphetamine. Sau khi mua được T mang ra khu vực đường thuộc bản Ch, xã Th sử dụng hết.

Lần 2: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/6/2020, khi X đang ở gầm sàn nhà X thì Mai Quyền L, sinh năm 1999, trú tại đội 9, xã Th đến hỏi X đã bán cho L 01 viên methamphetamine với giá 50.000đ. Sau khi mua được ma túy L mang ra khu vực cánh đồng thuộc xã Th sử dụng hết.

Về nguồn gốc số ma túy bán cho T là do bị cáo mua được của một người thanh niên dân tộc Thái 01 viên nén màu hồng giá 20.000đ vào một ngày đầu tháng năm 2020. Về nguồn gốc số ma túy bán cho L là do bị cáo mua được của một người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi tại bản X xã Th 01 gói heroine với giá 40.000đ và 01 gói có 48 viên Methamphetamine với giá 960.000đ ngày 13/6 2020. Vào hồi

15 giờ cùng ngày, sau khi bán cho Linh 01 viên Methamphetamine, bị cáo bị bắt giữ thu 01 gói Heroine khối lượng 0,16 gam và số tiền 50.000 đồng. Hồi 16 giờ cùng ngày qua khám xét nơi ở của bị cáo thu giữ tổng số 47 viên Methamphetamine. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản cáo trạng và vật chứng của vụ án được ghi tại biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định, kết luận điều tra.

Hành vi đi mua heroine và Methamphetamine, về cất giấu với mục đích vừa sử dụng và để bán lẻ kiếm lời của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã bán Methamphetamine 02 lần mỗi lần một viên với giá, 30.000đ và 50.000đ cho Lù Văn T và Mai quyền L do vậy hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” là tình tiết định khung tăng nặng quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 251 BLHS năm 2015 có khung hình phạt từ 7 đến 15 năm tù.

Từ các chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận bị cáo Cà Văn X phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251/BLHS. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự và phải chịu hình phạt mà pháp luật quy định do hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[2]. Xét tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa bàn xã Thanh An nói riêng và huyện Điện Biên nói chung, Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bởi vì ma túy là một hiểm họa của nhân loại, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Chính vì thế mà Nhà nước ta đã nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy, đặc biệt là việc “Mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật, song vì hám lời vì nhu cầu của bản thân nghiện chất ma túy bị cáo X vẫn cố tình vi phạm. Nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[3]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo cho thấy. Sinh ra và lớn lên tại xã Th, Đ, học hết lớp 7/10 ở nhà làm ruộng, năm 1994 kết hôn với Lò Thị X. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo tự giác khai ra đã bán ma túy cho T và L nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "Thành khẩn khai báo" và "Người phạm tội tự thú". Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51/ BLHS đối với bị cáo.

HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy 2 lần khối lượng lớn nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để tiếp tục giáo dục, cải tạo và có thời gian cai nghiện để bị cáo cải sửa lỗi lầm của mình trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Xét đề nghị của đại diện VKS là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

[4]. Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251/BLHS. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên không có khả năng thi hành vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xét đề nghị của đại diện VKS là phù hợp nên HĐXX chấp nhận.

Nguồn gốc số heroine và số Methamphetamine trên theo lời khai của bị cáo đã mua của một người thanh niên dân tộc Thái và người đàn ông dân tộc Thái khoảng 30 tuổi do không biết tên và địa chỉ Cơ quan điều tra không điều tra làm rõ được cho nên HĐXX không xem xét trong vụ án.

Đối với Lù Văn T và Mai Quyền L là người nghiện ma túy sau khi mua được Methamphetamine của bị cáo đã sử dụng hết. Xét hành vi của T và L không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Nên HĐXX không xem xét.

[5]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[6]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu hủy 0,16 gam heroine đã trích 0,04gam gửi giám định không hoàn lại vật chứng còn lại 0,12gam và 4,79 gam Methamphetamine đã trích 0,6 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại 4,19gam. Tịch thu tiêu hủy 03 ống kim loại. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 80.000đ do bị cáo phạm tội mà có.

[7]. Về án phí: Gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo thuộc diện miễn án phí. Căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 bị cáo được miễn toàn bộ án phí HSST.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 251/BLHS; Điểm r, s khoản 1 Điều 51/BLHS năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn X phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.
2. Xử phạt bị cáo Cà Văn X 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (13/6/2020).

3. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106/BLTTHS về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu hủy 0,16 gam heroine đã trích 0,04gam gửi giám định không hoàn lại vật chứng còn lại 0,12gam và 4,79 gam Methamphetamine đã trích 0,6 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại 4,19gam. Tịch thu tiêu hủy 03 ống kim loại. Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 80.000đ do bị cáo phạm tội mà có.(truy thu 30.000đ bán cho Tươi)

(Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ vào ngày 27/8/2020).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án bị cáo Cà Văn X được miễn án phí HSST.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/9/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh ĐB
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận HNV- CAH Đ;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạc Thị Liên